

Bản án số: 119/2018/HSST
Ngày 24-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn kiên

Bà Nguyễn Thị Hồng Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T1 (Tên gọi khác: X)**. Sinh năm 1995 tại Gia Lai. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 10, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1961; chưa có vợ;

Tiền án: 01 lần. Ngày 29 tháng 7 năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2014/HSST; chấp hành án tại Trại giam Xuân Phước, Tổng Cục VIII, Bộ Công an. Ngày 25-4-2015, chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 26-4-2018 chưa thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm của Bản án số 103/2014/HSST ngày 29-7-2014, nên chưa được xóa án tích;

Tiền sự: 01 lần. Ngày 14-7-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định số 67/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 15-12-2017 đã chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc; tính đến ngày 26-4-2018 bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 26-4-2018, bị Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ

từ ngày 26-4-2018 đến ngày 05-5-2018 bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người chứng kiến Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 06, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T1 là người có sử dụng ma túy; T1 có quen một người phụ nữ tên L (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) là người có bán ma túy ở khu vực đường Nguyễn Văn Trỗi, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khoảng 13 giờ ngày 26-4-2018, T1 đến đường Nguyễn Văn Trỗi, thành phố P gặp L và mua của L 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc với giá tiền 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được ma túy, T1 cất giấu vào túi quần bên trái, rồi đến thuê phòng số 308 của khách sạn Phương Nam tại tổ 06, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai để làm nơi sử dụng ma túy.

Đến 14 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2018, khi T1 đang ở trong phòng số 308 của khách sạn Phương Nam, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần bên trái của T1 đang mặc 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất rắn dạng cục, bột màu trắng; gói giấy bạc trên được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T1 01 điện thoại di động hiệu Land Rove, màu xanh không kèm sim số.

Tại Bản kết luận giám định số 283/KLGD ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: *“Chất màu trắng dạng cục, bột trong gói giấy bạc, trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,1379 gam”.*

Đối với chất ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong 01 bì Công văn niêm phong số 283/PC54 ngày 04-5-2018, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai và các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn S, Bùi Sỹ Th, Nguyễn Đại H được chuyển theo vụ án để xử lý

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover thu giữ của Nguyễn Minh T1, qua điều tra không có căn cứ xác định có liên quan đến hành vi tàng trữ chất ma túy loại Heroine do T1 thực hiện; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển theo vụ án để xử lý.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKS, ngày 10-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Nguyễn Minh T1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Đồng thời cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 283/KLGĐ ngày 04-5-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai; không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T1; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập cũng như tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong số 283/PC54 ngày 04/5/2018 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T1 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Land Rover, màu xanh không kèm sim số.

Bị cáo Nguyễn Minh Tuấn không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku.

Bị cáo Nguyễn Minh T1 nói lời nói sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử bị cáo đã nhận thấy hành vi đã vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T1 là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Lúc 14 giờ 30 phút, ngày 26-4-2018 tại phòng số 308 của khách sạn Phương Nam thuộc tổ 06, phường Tây S, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Nguyễn Minh T1 đang cất giữ trong người 0,1379 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi tàng trữ 0,1379 gam chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*” có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2014/HSST, ngày 29-7-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 15 tháng tù về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn tù tính kể từ ngày 20-2-2014, ngày 25-4-2015 chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 26-4-2018 bị cáo Nguyễn Minh T1 chưa thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm của Bản án số 103/2014/HSST ngày 29/7/2014 và lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bản án này bị cáo Nguyễn Minh T1 chưa được đương nhiên xóa án tích. Do bị cáo đã bị kết án nhưng chưa được xóa tích mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do cố ý, nên bị cáo Nguyễn Minh T1 phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự trị an xã hội, bản thân bị cáo là người có sử dụng ma túy, biết được tác hại của ma túy là hiểm họa của bệnh tật, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo có tiền sự 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên cố ý cất giữ 0,1379 gam chất ma túy loại Heroine để sử dụng. Vì vậy, khi Quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập cũng như tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với đối tượng nữ tên L, là người mà bị cáo khai đã bán chất ma túy loại Heroine cho bị cáo vào ngày 26-4-2018 và đối tượng tên P mà bị cáo khai là người đã chở bị cáo đến khách sạn Phương Nam, quá trình điều tra do bị cáo T1 không biết rõ nhân thân, địa chỉ của L và P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét và xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì được niêm phong số 283/PC54 ngày 04-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định chất ma túy. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Land Rover, màu xanh không kèm sim số thu giữ của Nguyễn Minh T1. Qua điều tra xác định chiếc điện thoại này của Nguyễn Minh T1 không liên quan đến hành vi tàng trữ chất ma túy mà T1 thực hiện nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 **18** (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 26 tháng 4 năm 2018).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong số 283/PC54 ngày 04/5/2018 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T1 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Land Rover, màu xanh không kèm sim số.

(Tất cả vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25-7-2018 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Công Tôn

